

Số: **481/2019/QĐST-VHNGĐ**

*Long Biên, ngày 01 tháng 8 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 481/2019/TLST-VHNGĐ ngày 25/7/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:**

1. Chị Phạm Thị Quỳnh S, sinh năm: 1985; HKTT: Tổ X, xã Y, thị xã Z, tỉnh V; trú tại: Số X, tổ Y, phường Z, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
2. Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1985; HKTT: Tổ X, xã Y, thị xã Z, tỉnh V; trú tại: Số X, tổ Y, phường Z, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Quỳnh S và anh Nguyễn Tuấn A kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/10/2010 tại Ủy ban nhân dân phường Sơn Lộc, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 06/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng về quan điểm và lối sống. Anh chị sống ly thân từ tháng 01/2019 đến nay. Nay cả hai cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn;

Về con chung: Chị Phạm Thị Quỳnh S và anh Nguyễn Tuấn A có 01 con chung là Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 13/10/2011.

Chị S và anh Tuấn Acùng thỏa thuận: Chị Phạm Thị Quỳnh S được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tuấn H. Anh Nguyễn Tuấn A tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Phạm Thị Quỳnh S mỗi tháng là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng/01tháng) kể từ tháng 08/2019 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí Tòa án: Chị S tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy: Mâu thuẫn giữa chị S và anh Tuấn A đã trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Long Biên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận chị Phạm Thị Quỳnh S và anh Nguyễn Tuấn A thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung:

Xác định chị Phạm Thị Quỳnh S và anh Nguyễn Tuấn A có 01 con chung là Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 13/10/2011.

Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Phạm Thị Quỳnh S và anh Nguyễn Tuấn A: Giao cháu Nguyễn Tuấn H cho chị Phạm Thị Quỳnh S được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Tuấn A đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Phạm Thị Quỳnh S mỗi tháng là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng/01 tháng) kể từ tháng 08/2019 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của pháp luật.

Anh Nguyễn Tuấn A được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

1.3. Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

1.4. Về công nợ: Anh chị không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

2. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị Quỳnh S chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo Biên lai số 1915 ngày 25/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- UBND phường Sơn Lộc, thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội. (Nơi ĐKKK ngày 26/10/2010);
- Chi cục THADS quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**  
**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Thanh Phương**